

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KM
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2021/HS- ST

Ngày: 23/3/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KM, TỈNH HẢI DƯƠNG

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Anh Tuyết

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Quốc Huy

Bà Phạm Thị Chuông

** Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Thăng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã KM.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã KM tham gia phiên tòa:* Bà Quách Thị Nền- Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã KM mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2021/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2021; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/QĐST- HS ngày 08 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thế Q** - sinh năm 1986

Nơi cư trú: Khu dân cư TB, phường T1T2, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Thế N và bà Đinh Thị T3; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị L; Bị cáo có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

- **Người bị hại:** Anh Đinh Chí T4, sinh năm: 1987, địa chỉ: Khu dân cư HT5 – phường H1T6 – thị xã KM – tỉnh Hải Dương. *Đề nghị vắng mặt.*

- **Người làm chứng:** Bà Ngô Thị C, sinh năm 1958, chị Mạc Thị L1, sinh năm 1981, anh Đinh Văn T7, sinh năm 1984, anh Nguyễn Văn L2, sinh năm 1986, anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1983, anh Đinh Văn B1, sinh năm 1987, chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1984, đều ở địa chỉ: Khu dân cư HT5 – phường H1T6 – thị xã KM – tỉnh Hải Dương. *Đều vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng giữa tháng 3 năm 2020, Phạm Thế Q và anh Đinh Chí T4 - sinh năm 1987, trú tại: HT5 - H1T6 - KM - Hải Dương nhận sơn công trình văn phòng Công ty bê tông dự ứng lực, ở: N1U - L3X - KM - Hải Dương. Do công ty chưa thanh toán tiền công cho Q và anh T4 nên chưa có tiền để trả công thợ. Ngày 28/5/2020, Q bàn với anh T4 đem chiếc điện thoại di động Iphone 6 của anh T4 cầm cố lấy tiền trả công thợ, anh T4 đồng ý. Sau đó Q và anh T4 đem chiếc điện thoại di động của anh T4 đến quán điện thoại của anh H3 ở HT5 – H1T6 – KM – Hải Dương cầm cố được 500.000 đồng trả công thợ cho anh Nguyễn Tiến Đ. Ngày 30/5/2020, Q và anh T4 nhận sơn nhà cho anh Đinh Văn T8, ở HT5 – H1T6 – KM – Hải Dương. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày anh Đinh Văn T7 là anh trai của anh T8 mời Q, anh T4 đi uống bia tại quán bia hơi Hà Nội của anh Nguyễn Văn C1 - sinh năm 1983, chị Nguyễn Thị H2 - sinh năm 1984, ở HT5 - H1T6 - KM - Hải Dương. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi anh Tấu đi sang các bàn bia bên cạnh giao lưu thì anh T4 có nói với Q về việc đi chuộc điện thoại của anh T4 mà Q và anh T4 mang đi cầm cố trước đó trả lại cho anh T4. Q giải thích và nói với anh T4 hiện chưa chuộc điện thoại được và hẹn hôm sau lấy được tiền công trình sẽ chuộc điện thoại trả cho anh T4 nhưng anh T4 không đồng ý, hai bên có lời qua tiếng lại cãi nhau. Sau đó anh T4 đi ra ngoài cửa quán thì Q đi theo sau, Q cầm chiếc cốc bằng thủy tinh có quai cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 07cm dùng để uống bia lấy của quán nhà anh C1 đánh anh T4 vào vùng đỉnh đầu phía sau 03 cái, anh T4 quay mặt lại Q đánh tiếp 01 cái vào gò má phải, 01 cái vào đuôi mắt phải của anh T4 làm anh T4 bị đau ngối xuống đường dùng hai tay ôm đầu nói “Mẹ mày đánh vỡ đầu tao rồi”. Lúc này mọi người trong quán chạy ra can ngăn, Q ném chiếc cốc thủy tinh vừa đánh anh T4 xuống đường làm chiếc cốc vỡ thành hai mảnh rồi bỏ về nhà.

Ngay sau khi anh T4 bị thương được mọi người đưa đến Trạm xá phường H1T6 sơ cứu và được gia đình đưa đến Trung tâm y tế thị xã KM và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị đến ngày 08/6/2020 anh T4 ra viện. Tại Bệnh án của Trung tâm y tế thị xã KM và Bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương xác định thương tích của anh T4 gồm: Vết thương vùng cung lông mày phải khoảng 03cm; vết thương vùng đỉnh đầu kích thước khoảng 03cm; Vết thương vùng cằm khoảng 02cm và 03cm; Sưng nề gò má, hốc mắt phải, ấn gò má cung tiếp phải có

điểm đau chói. XQ: Hiện tại chưa thấy hình ảnh tụ máu nội sọ, gãy xương cung tiếp gò má phải, thành ngoài, thành dưới xoang hàm phải, thành ngoài xương ổ mắt phải.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích qua hồ sơ số 236 ngày 06/9/2020 và Công văn số 298 ngày 05/11/2020 của phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Đinh Chí T4 bị gãy xương gò má, cung tiếp phải, áp dụng chương 11, mục I, phần 2 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 08%; Với các thành xoang hàm phải, áp dụng chương 12, mục II, phần 4.1 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 07%; 04 vết thương phần mềm vùng đầu, cung lông mày phải kích thước nhỏ, áp dụng chương 8, mục I, phần 1 xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra mỗi sọ là $1\% \times 4 = 04\%$. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra được tính theo phương pháp cộng của thông tư là 18%. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, anh T4 bị người khác dùng cốc bia bằng thủy tinh đánh gây ra là phù hợp.

Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã KM đã thu giữ được 02 mảnh cốc thủy tinh vỡ (một mảnh có quai kích thước 11cmx09cm, một mảnh có hình tam giác kích thước 8,5x 08cm) do bà Ngô Thị C là người thu dọn giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh Đinh Chí T4 bị can Phạm Thế Q đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho anh T4. Đến nay anh T4 không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường thiệt hại gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q. Đối với chiếc cốc thủy tinh có đặc điểm như nêu trên là của gia đình anh C1, chị H2 bị Q làm vỡ, anh C1, chị H2 không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT- VKS ngày 05 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã KM truy tố bị cáo Phạm Thế Q về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã KM giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phạm Thế Q phạm tội Cố ý gây thương tích.

- **Về hình phạt:** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thế Q từ 25 đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

- **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy đối với

02 mảnh cốc thủy tinh vỡ (Một mảnh có quai kích thước 11cmx 09cm, một mảnh có hình tam giác kích thước 8,5x 08cm).

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Bị cáo Q khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã KM, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã KM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và ngời tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ngời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ngời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra. Căn cứ vào lời khai bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của ngời làm chứng và các tài liệu liên quan khác được thu thập trong quá trình điều tra, hiện có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/5/2020, tại khu vực cửa quán bia hơi Hà Nội của gia đình anh Nguyễn Văn C1, ở: khu dân cư HT5 - H1T6 - KM - Hải Dương. Do có mâu thuẫn với anh T4 nên Phạm Thế Q đã có hành vi dùng chiếc cốc bằng thủy tinh cao khoảng 10cm, đường kính 07cm đánh 03 cái vào đầu, 01 cái vào gò má phải, 01 cái vào đuôi mắt phải của anh Đinh Chí T4. Hậu quả anh T4 bị tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên là 18%.

Xét, việc bị cáo Q đã dùng 01 chiếc cốc bằng thủy tinh cao khoảng 10cm, đường kính 7cm để đánh anh T4 được xác định là *hung khí nguy hiểm* và đã gây thương tích cho anh T4 với thực tế tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên là 18% nên bị cáo Q đã bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã KM truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ theo quy định của pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo Q có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật hình sự, song do có mâu thuẫn từ trước với người bị hại vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để góp phần vào việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho người bị hại toàn bộ thiệt hại dân sự, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *người phạm tội thành khẩn khai báo, người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt* quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và căn cứ vào tổn hại sức khỏe của người bị hại trong thực tế là 18%, bị cáo Q bị xét xử theo khoản 2 của Điều 134 của Bộ luật hình sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *phạm tội gây thiệt hại không lớn* theo điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo Q khi thực hiện tội phạm là rất hung hãn, coi thường sức khỏe của người khác và hậu quả của tội phạm mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo Q phải chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo Q ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, giúp bị cáo Q có điều kiện rèn luyện trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Hiện người bị hại và bị cáo Q đã tự thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ về trách nhiệm dân sự. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án là đúng quy định.

[4] Về việc xử lý vật chứng: Đối với 02 mảnh cốc thủy tinh vỡ là các vật chứng được thu giữ trong quá trình điều tra. Xét, đây là công cụ bị cáo dùng khi thực hiện hành vi phạm tội, đã cũ và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu, cho tiêu hủy là đúng quy định của pháp

[5] Về án phí: Bị cáo Q bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí Tòa án đối với bị cáo Q

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thế Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Thế Q 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án.

3. Về vật chứng: Xử tịch thu, cho tiêu hủy 02 mảnh cốc thủy tinh vỡ (*Các vật chứng này có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lưu trong hồ sơ vụ án và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã KM*)

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Phạm Thế Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Q biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

** Nơi nhận:*

- VKSND tỉnh Hải Dương
- VKSND thị xã KM;
- Cơ quan thi hành án hình sự và Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã KM;
- Chi cục THADS thị xã KM);
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Người bị hại; Lưu.

Phạm Anh Tuyết